

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Địa điểm: Hội trường Văn phòng Công ty
8h00 ngày 11/6/2023

Thời gian	Nội dung
8h00 - 8h30	I. Phần thủ tục
	- Đón khách
	- Cổ đông đăng ký
	- Kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu
8h30 - 8h45	II. Phần khai mạc
	- Khai mạc, giới thiệu thành phần tham dự
	- Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông
	- Giới thiệu Đoàn chủ tịch, thư ký Đại hội và Tổ Kiểm phiếu
	- Thông qua Chương trình đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội và Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS.
8h45 - 9h55	III. Nội dung báo cáo và các tờ trình
8h45 - 9h30	- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và giai đoạn 2018-2023; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và định hướng phát triển giai đoạn 2023-2028
9h30 - 9h40	- Báo cáo tài chính năm 2022, Kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận 2023
	- Tờ trình lựa chọn tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023
	- Tờ trình trích quỹ khen thưởng phúc lợi và chia cổ tức năm 2022
9h40 - 9h50	- Tờ trình thông qua quỹ lương năm 2022, kế hoạch quỹ lương năm 2023, tổng mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2022 và đề xuất tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2023
	- Báo cáo hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023
	- Kế hoạch hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028
9h50 - 9h55	- Tờ trình về việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028
9h55 - 10h20	IV. Thảo luận và biểu quyết
	- Các ý kiến phát biểu của Cổ đông
	- Biểu quyết thông qua các nội dung
10h20 - 10h40	V. Bầu cử thành viên HĐQT, BKS
	- Hướng dẫn bầu cử thành viên HĐQT, BKS
	- Đọc lý lịch trích ngang của các ứng viên
	- Tiến hành bỏ phiếu
10h40 - 11h10	Nghỉ giải lao (30p)
11h10 - 11h30	VI. Phần bế mạc
	- Thông qua biên bản kết quả kiểm phiếu
	- HĐQT, BKS họp phiên đầu tiên, bầu các chức danh
	- HĐQT, BKS ra mắt Đại hội và công bố các chức danh
	- Thông qua biên bản và nghị quyết ĐH
	- Tuyên bố bế mạc ĐH



Vũng Tàu, ngày 6 tháng 6 năm 2023.

Số: 03 /TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH

V/v thông qua quỹ tiền lương thực hiện năm 2022, kế hoạch quỹ tiền lương năm 2023; tổng mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2022, đề xuất mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2023

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 09/4/2022.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa – Vũng Tàu kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quỹ tiền lương thực hiện năm 2022, kế hoạch quỹ tiền lương 2023; tổng mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2022, đề xuất mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2023, cụ thể như sau:

I. Quỹ tiền lương của Người lao động và Người quản lý:

1. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022: 115.648.000.000 đồng (Một trăm mười lăm tỷ, sáu trăm bốn mươi tám triệu đồng)
2. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023 : 121.030.350.000 đồng (Một trăm hai mươi một tỷ, không trăm ba mươi triệu, ba trăm năm mươi ngàn đồng)

II. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

1. Mức thù lao kế hoạch năm 2022 : 1.300.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng)
2. Mức thù lao thực hiện năm 2022 : 1.284.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm tám mươi tư triệu đồng)
3. Mức thù lao kế hoạch năm 2023 : 1.300.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng)

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua..

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



DINH CHÍ ĐỨC

Vũng Tàu, ngày...6...tháng 6...năm 2022...

Số: 01 /TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH

V/v : Thông qua báo cáo tài chính năm 2022; kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Kính thưa : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty Cổ phần cấp nước BR-VT;
- Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán;
- Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu kính trình trước Đại hội nội dung Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

I. Báo cáo tài chính năm 2022:

(ĐVT: Triệu đồng)

1. Bảng cân đối kế toán :

TÀI SẢN	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	223.087	326.488
I - Tiền và các khoản tương đương tiền	110	69.125	85.526
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	11.835	146.535
III- Các khoản phải thu ngắn hạn	130	89.803	29.911
IV-Hàng tồn kho	140	47.223	52.901
V-Tài sản ngắn hạn khác	150	5.101	11.616
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	902.025	839.772
I- Các khoản phải thu dài hạn	210	0	0
II - Tài sản cố định	220	623.781	482.101
III - Bất động sản đầu tư	230	0	0
IV - Tài sản dở dang dài hạn	240	220.055	309.304
V - Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	55.470	48.367
VI-Tài sản dài hạn khác	260	2.719	0
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		1.125.112	1.166.261

NGUỒN VỐN	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
A. NỢ PHẢI TRẢ	300	75.812	207.872
I - Nợ ngắn hạn	310	71.251	202.997
II - Nợ dài hạn	330	4.561	4.875
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	1.049.300	958.388
I - Vốn chủ sở hữu	410	1.049.300	958.388
II - Nguồn kinh phí, quỹ khác	420	0	0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.125.112	1.166.261

2. Kết quả sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
1	Doanh thu hoạt động kinh doanh		717.801	650.941
2	Chi phí hoạt động kinh doanh		503.104	428.759
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	50	214.697	222.182
4	Thuế TNDN	51	23.036	23.359
5	Lợi nhuận sau thuế	60	191.661	198.824

(Trên đây là lược trích một số chỉ tiêu trong Báo cáo Tài chính tổng hợp năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Quý cổ đông vui lòng vào trang web bwaco.com.vn để xem toàn văn báo cáo tài chính tổng hợp).

II. Trích quỹ đầu tư phát triển năm 2022: 15% lợi nhuận sau thuế = 28.749 triệu đồng

III. Kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2023:

(ĐVT: Triệu đồng)

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Doanh thu hoạt động kinh doanh	697.000
2	Chi phí hoạt động kinh doanh	481.500
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	215.500
4	Thuế TNDN	22.250
5	Lợi nhuận sau thuế	193.250

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận :

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế	100%	193.250
II	Phân phối lợi nhuận :		
1	Quỹ Đầu tư phát triển	15%	28.988
2	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	15%	28.988
3	Quỹ Khen thưởng Ban điều hành	0,6%	1.160
4	Chia cổ tức tiền mặt $\geq 14\%$ /Vốn điều lệ, tỷ lệ cụ thể ủy quyền cho HĐQT quyết định		126.000
5	Lợi nhuận chưa phân phối		8.116

Trên đây là Báo cáo tài chính năm 2022 và Kế hoạch tài chính, phân phối lợi nhuận năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC
BÀ RỊA-VŨNG TÀU
T. BÀ RỊA-VŨNG TÀU

ĐINH CHÍ ĐỨC

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Bà Rịa- Vũng Tàu;
- Biên bản họp và kết quả kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu ngày 11/06/2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và giai đoạn 2018-2023; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và định hướng phát triển giai đoạn 2023-2028.

Kết quả hoạt động SXKD năm 2022:

▪ Nước máy sản xuất	:	62,76	triệu m ³
▪ Tổng doanh thu	:	717,8	tỷ đồng
- Kinh doanh nước	:	674,14	tỷ đồng
- Xây lắp, dịch vụ	:	6,39	tỷ đồng
- Tài chính, khác	:	37,27	tỷ đồng

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

▪ Nước máy sản xuất	:	62,71	triệu m ³
▪ Tổng doanh thu	:	697,00	tỷ đồng
- Kinh doanh nước	:	674,20	tỷ đồng
- Xây lắp	:	2,90	tỷ đồng
- Tài chính, khác	:	19,90	tỷ đồng

Nhiệm vụ trọng tâm năm 2023:

- Hoàn thành thi công tuyến ống thép D1000 qua sông Cỏ May, thông tuyến D1200-D1000 Bà Rịa Vũng Tàu;
- Hoàn thành thủ tục đất, thiết kế nâng công suất nhà máy Bình Châu đạt 7.500 m³/ngày

- Hoàn thành thiết kế tuyến ống D400 Nguyễn An Ninh - Trần Phú, Vũng Tàu.
- Nâng cao mức độ tự động hoá các nhà máy, đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý.

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2023 theo tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 06/06/2023, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

- **Báo cáo tài chính 2022:**

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022
1	Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh	717.801
2	Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh	503.104
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	214.697
4	Thuế TNDN	23.036
5	Lợi nhuận sau thuế	191.661

- **Trích quỹ đầu tư phát triển năm 2022:** 15% lợi nhuận sau thuế = 28.749 triệu đồng

- **Kế hoạch tài chính năm 2023 :**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023
1	Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh	697.000
2	Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh	481.500
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	215.500
4	Thuế TNDN	22.250
5	Lợi nhuận sau thuế	193.250

- **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023**

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế	100%	193.250
II	Phân phối lợi nhuận :		
1	Quỹ Đầu tư phát triển	15%	28.988
2	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	15%	28.988
3	Quỹ Khen thưởng Ban điều hành	0,6%	1.160
4	Chia cổ tức tiền mặt $\geq 14\%/V\Delta L$, tỷ lệ cụ thể ủy quyền cho HĐQT quyết định		126.000
5	Lợi nhuận chưa phân phối		8.116

Điều 3: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán sau thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 2023 theo tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 17/05/2023:

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TPHCM (AISC)
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Điều 4: Thông qua tỷ lệ trích quỹ khen thưởng phúc lợi và chia cổ tức năm 2022 theo tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 17/05/2023, cụ thể như sau :

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	100%	191.660
1	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	14.53%	27.849
2	Chia cổ tức tiền mặt =15%/Vốn điều lệ		135.000

Điều 5: Thông qua tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 06/06/2023 phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2022 là 115.648.000.000 đồng, kế hoạch quỹ lương năm 2023 là 121.030.350.000 đồng; tổng mức thù lao đã chi cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 là 1.284.000.000 đồng, đề xuất mức thù lao năm 2023 là 1.300.000.000 đồng.

Điều 6: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.

Điều 7: Kết quả Bầu cử HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

7.1. Hội đồng quản trị:

1. Ông Võ Văn Bình
2. Ông Nguyễn Lương Điền
3. Ông Đinh Chí Đức
4. Bà Lê Minh Đức
5. Ông Nguyễn Tiến Lạng
6. Bà Trần Khánh Linh
7. Ông Phạm Tấn Luận
8. Bà Võ Thị Nhã
9. Ông Nguyễn Cảnh Tùng

7.2. Ban kiểm soát:

1. Ông Nguyễn Quốc Huy
2. Bà Nguyễn Ý Minh
3. Bà Nguyễn Thị Hoàng Ngọc

Điều 8: Công bố các chức danh :

HĐQT và BKS đã họp phiên đầu tiên và công bố các chức danh như sau :

8.1. Hội đồng quản trị:

1. Ông Đinh Chí Đức : Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Lương Điền : Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Nguyễn Cảnh Tùng : Thành viên HĐQT
4. Ông Nguyễn Tiến Lạng : Thành viên HĐQT
5. Bà Võ Thị Nhã : Thành viên HĐQT
6. Bà Lê Minh Đức : Thành viên HĐQT
7. Bà Trần Khánh Linh : Thành viên HĐQT
8. Ông Võ Văn Bình : Thành viên HĐQT
9. Ông Phạm Tấn Luận : Thành viên HĐQT

8.2. Ban kiểm soát:

1. Ông Nguyễn Quốc Huy : Trưởng Ban kiểm soát
2. Bà Nguyễn Ý Minh : Thành viên Ban kiểm soát
3. Bà Nguyễn Thị Hoàng Ngọc : Thành viên Ban kiểm soát

Điều 9: Điều khoản thi hành:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty thực hiện, kiểm tra và giám sát theo tinh thần và nội dung của Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu thông qua toàn văn tại cuộc họp. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 11/06/2023. /.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- Đăng trên website Cty;
- HĐQT, BTGD, BKS Cty;
- Lưu VP.

